

Số: 01 /BCSHCM-THPTBMT

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO **THỰC TẾ TRIỂN KHAI VIỆC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG** **CHUYÊN MÔN QUA MẠNG**

Thực hiện Nghị quyết số 29- NQ/TW ngày 04/01/2013, Hội nghị lần thứ VIII Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo: “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học; phát huy vai trò của CNTT và các thành tựu khoa học- công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục , đào tạo; từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng công nghệ thông tin”.

Thực hiện văn bản số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn (SHCM) về đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) và kiểm tra, đánh giá (KTĐG); tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/ trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng Internet.

Căn cứ Công văn số 1078/SGD&ĐT-GDTrH của Sở giáo dục và đào tạo Đắk Lắk về việc triển khai tập huấn về quản lý hoạt động chuyên môn qua mạng.

Nhằm đánh giá tình hình và kết quả đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường trung học; sử dụng mạng "Trường học kết nối" trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn theo tinh thần Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014; xác định các giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường trong giai đoạn mới, Trường THPT Buôn Ma Thuột báo cáo tình hình và kết quả đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường trung học và sử dụng mạng "Trường học kết nối". Cụ thể như sau:

1/. Về tình hình và kết quả triển khai đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa theo nghiên cứu bài học:

1.1/ Quá trình triển khai:

-Trong từng năm học nhà trường đều triển khai lại mục đích, nội dung chuyên đề đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH và quy trình nghiên cứu bài học; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá;

-Hướng dẫn các tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch công tác đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo NCBH, trình Lãnh đạo nhà trường kí duyệt.

-Lãnh đạo nhà trường cùng tham gia dự một số buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ đóng góp và rút kinh nghiệm cho các tổ.

1.2/ Những sáng kiến, kinh nghiệm trong việc triển khai:

-Chưa có đề tài sáng kiến, kinh nghiệm trong việc triển khai, tổ chức xây dựng và thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo NCBH

-Triển khai việc SHCM theo hướng NCBH chưa liên tục, đồng bộ.

1.3/ Đánh giá kết quả đã đạt được và hiệu quả cụ thể:

1.3.1/ Kết quả đạt được:

* Từng tổ chuyên môn đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng NCBH và bài dạy theo hướng tích hợp liên môn.

* Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn đúng quy trình nghiên cứu bài học với bài dạy theo hướng tích hợp liên môn có nội dung như sau:

(1) Xây dựng dạy học theo hướng tích hợp liên môn, chuyên đề:

Các tổ/nhóm chuyên môn căn cứ vào chương trình và sách giáo khoa hiện hành, lựa chọn nội dung, bài học để chọn bài dạy học theo hướng tích hợp phù hợp với việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong điều kiện thực tế của nhà trường.

(2). Biên soạn câu hỏi/bài tập

Với mỗi chuyên đề đã xây dựng, xác định và mô tả 4 mức độ yêu cầu (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao) của mỗi loại câu hỏi/bài tập có thể sử dụng để kiểm tra, đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh trong dạy học. Trên cơ sở đó, biên soạn các câu hỏi/bài tập cụ thể theo các mức độ yêu cầu đã mô tả để sử dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá, luyện tập theo chuyên đề đã xây dựng.

(3). Thiết kế tiến trình dạy học

Tiến trình dạy học tích hợp được tổ chức thành các hoạt động học của học sinh để có thể thực hiện ở trên lớp và ở nhà, mỗi bài vận dụng được thực hiện với nhiều kiến thức tích hợp liên môn để giải quyết vấn đề, tạo điều kiện cho HS học theo chuyên đề ở bậc học cao hơn.

(4). Tổ chức dạy học và dự giờ

Trên cơ sở các bài dạy tích hợp liên môn đã được xây dựng, tổ/nhóm chuyên môn phân công giáo viên để dự giờ, phân tích và rút kinh nghiệm về giờ dạy. Khi dự giờ, cần tập trung quan sát *hoạt động học của học sinh* thông qua việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập với yêu cầu như sau:

- *Chuyển giao nhiệm vụ học tập*: nhiệm vụ học tập rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành.

- *Thực hiện nhiệm vụ học tập*: khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả; không có học sinh bị "bỏ quên".

- *Báo cáo kết quả và thảo luận*: hình thức báo cáo phù hợp với nội dung học tập và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho học sinh trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lý những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lý.

- *Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập*: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến thảo luận của học sinh; chính xác hóa các kiến thức mà học sinh đã học được thông qua hoạt động.

(5). Phân tích, rút kinh nghiệm bài học

Quá trình dạy học tích hợp liên môn được thiết kế thành các hoạt động học của học sinh dưới dạng các nhiệm vụ học tập kế tiếp nhau, có thể được thực hiện trên lớp hoặc ở nhà. Học sinh tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Phân tích giờ dạy theo quan điểm đó là phân tích hiệu quả hoạt động học của học sinh, đồng thời đánh giá việc tổ chức, kiểm tra, định hướng hoạt động học cho học sinh của giáo viên.

1.3.2/. Kết quả đạt được

- Đa số GV nhận thức đúng đắn về việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn.
- Chọn kiến thức của từng môn cho bài dạy tích hợp liên môn hợp lý.
- Từng bước nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm và hiểu biết rộng kiến thức của bậc học mà GV đang dạy.
- Học cách quan sát tinh tế, nhạy cảm việc học của HS.
- Hiểu sâu, rộng hơn về HS và đồng nghiệp. Hình thành sự chấp nhận lẫn nhau giữa GV với GV và giữa GV với HS.
- Tích lũy kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn và đổi mới PPDH, kỹ thuật dự giờ theo hướng dạy học tích cực, lấy việc học của HS làm trung tâm của GV khi tham gia SHCM theo NCBH.

1.4/ Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Tổ chức sinh hoạt CM theo NCBH phải dựa vào bài học nghiên cứu cụ thể có tính tích hợp liên môn nên thời gian thực hiện phải liên tục, có tính kế thừa; giáo viên phải đưa ra được bài - nội dung cần nghiên cứu, nội dung có nhiều môn học hỗ trợ nhau giải quyết vấn đề; sau khi hoàn thành quy trình NCBH phải có sự thống nhất về PPDH, hình thức đánh giá, sử dụng ĐDDH,... của từng thành viên trong tổ chuyên môn để xây dựng thành tiêu chí giúp GV dạy-dự-nhận xét những nội dung bài có hướng dạy, PPDH giống như vậy.

- Từ lúc triển khai kế hoạch, chọn bài, xác định mục tiêu bài dạy, dạy-dự, thảo luận là thời gian dài (3 lần sinh hoạt TCM/ ít nhất là 4 tuần), đòi hỏi nội dung ghi/ lần sinh hoạt TCM phải đầy đủ, rõ ràng đồng nghĩa với việc ghi biên bản sinh hoạt TCM rất dài nhưng TCM không có thư ký nên việc thể hiện biên bản gặp nhiều khó khăn.

- Một phần giáo viên e ngại khi thấy đối tượng học sinh mình giảng dạy chưa chú ý nhiều đến việc: cùng nhau hợp tác giải quyết vấn đề, kỹ năng trình bày ý tưởng, nội dung yêu cầu môn học liên kết để giải quyết; cơ sở vật chất phòng học chưa phù hợp,...

- Việc xây dựng các chuyên đề tích hợp, liên môn vào kế hoạch dạy học bộ môn chưa mang tính thường xuyên, mới thể hiện ở việc thực hiện chuyên đề theo TCM.

- Khả năng học tập, tiếp thu kiến thức của học sinh chỉ đạt mức trung bình nên việc liên kết các môn học để giải quyết vấn đề môn học thực sự là điều khó khăn.

1.5/ Các giải pháp đã thực hiện ở đơn vị:

- Tổ chức tập huấn tới cán bộ, giáo viên về mục đích, ý nghĩa của việc đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; quy trình nghiên cứu bài học (4 bước); cách thức tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo NCBH và bài học phải có tính tích hợp liên môn.

- Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tổ trưởng TCM xây dựng và tổ chức thực hiện việc đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn ngay từ đầu năm học.

- Phân công cán bộ phụ trách, kiểm tra, điều chỉnh kế hoạch thực hiện.

1.6/ Kiến nghị với Sở GD&ĐT:

- Tổ chức trao đổi kinh nghiệm sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH các cụm trường.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc Sở thực hiện việc mở thường xuyên và định kỳ Trường học kết nối.

- Tích hợp việc sinh hoạt chuyên môn theo NCBH với bồi dưỡng thường xuyên, thực hiện chuyên đề và thể hiện kinh nghiệm giảng dạy.

2/. Tình hình và kết quả triển khai sử dụng mạng "Trường học kết nối" trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn:

2.1/ Phạm vi triển khai (số lượng, tỉ lệ các tổ, giáo viên, học sinh tham gia)

- Trường đã triển khai đầy đủ trong phiên họp chuyên môn ngay đầu các năm học: Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 V/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

- Trách nhiệm và quản lý của nhà trường trên trang trường học kết nối:

+ Phó hiệu trưởng: thầy Phạm Văn Sinh chịu trách nhiệm chung về việc triển khai, tập huấn cho giáo viên sinh hoạt chuyên môn trên trang trường học kết nối.

+ Thầy Bùi Văn Tiến, Thầy Hồ Tân Thành, tập huấn, cung cấp tài khoản cho giáo viên và tài khoản cho HS qua GVCN; Hướng dẫn giáo viên và học sinh sửa thông tin cá nhân.

+ GVCN cung cấp và hướng dẫn HS sử dụng tài khoản.

- Phạm vi triển khai: đã cấp tài khoản cho 97 giáo viên, hơn 1700 học sinh.

2.2/ Tình hình sinh hoạt chuyên môn qua mạng (số lượng tổ/nhóm chuyên môn, số sản phẩm đã hoàn thiện, chất lượng sản phẩm,...)

- Trường đã tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, sinh hoạt chuyên đề, hoạt động GDNGLL, ôn tập cho HS trên trang Trường học kết nối:

<http://truonghocketnoi.edu.vn/>

Stt	Tên đơn vị	Số GV được cấp TK	Số HS được cấp TK	Số sản phẩm	Ghi chú
01	THPT Buôn Ma Thuột	97	1.700 (hàng năm)	90	

- Số tổ/nhóm chuyên môn: 09

+ Chuyên đề nghiên cứu/ TCM: 16

+ Giáo án bài học minh họa: 20

+ Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên: 24

+ Cung cấp tài liệu hoạt động GDNGLL: 15

+ Tổ chức ôn tập cho HS: 15

- Chất lượng sản phẩm: đạt yêu cầu, tài liệu, chuyên đề, giáo án,...đưa lên đều đã được nhà trường kiểm tra và tổ chức thực hiện.

-Ngoài "Trường học kết nối", nhà trường có trang web: <http://thpt-buonmathuot-daklak.edu.vn/> hoạt động đạt hiệu quả.

2.3/ Hạn chế, khó khăn trong quá trình triển khai, nguyên nhân và cách khắc phục.

2.3.1/ Hạn chế:

-Việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường chỉ mới dừng lại ở việc sinh hoạt chuyên đề, chưa thực hiện được việc đưa nội dung dự kiến tổ chức sinh hoạt TCM theo từng tháng.

-Việc tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên môn qua mạng của từng GV chưa thường xuyên.

-Mỗi tổ/nhóm chuyên môn đều xây dựng được 02 chuyên đề dạy học/năm học nhưng chưa thể hiện việc phân tích, rút kinh nghiệm và nộp kết quả qua diễn đàn trên mạng.

2.3.2/ Khó khăn:

-Còn nhiều GV chưa tự tin trong việc sử dụng mạng “Trường học kết nối”, nhiều GV có máy vi tính nối mạng nhưng lại không có máy in nên việc in ấn tài liệu nhà trường gửi không thực hiện được.

-Phần lớn HS rất thiếu thời gian cho việc kết nối mạng, các máy tính của HS ở nhà đã số không có máy in do đó HS không thể thực hiện có hiệu quả việc sử dụng mạng trong học tập.

2.3.3/ Nguyên nhân và cách khắc phục:

-Nguyên nhân chính là do GV ngại đưa những vấn đề đánh giá, nhận xét lên mạng. Nội dung sinh hoạt TCM đưa lên có nhiều ý kiến trái chiều vì có nhận xét, đánh giá giáo viên theo từng hoạt động.

-Có kế hoạch cụ thể về thời gian, nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, kế hoạch hoạt động theo tháng, năm học của từng TCM, bộ phận chuyên môn của nhà trường trên mạng theo quy định.

-Ban giám hiệu nhà trường lập kế hoạch hoạt cụ thể theo tuần, tháng, năm học và gửi lên mạng “Trường học kết nối” , trang Web của trường trước TTCM ít nhất 2 ngày để TTCM theo dõi, lập kế hoạch cho TCM và gửi lên mạng “Trường học kết nối” trước thời gian tổ chức sinh hoạt TCM ít nhất 03 ngày để GV theo dõi, đóng góp ý kiến khi dự sinh hoạt TCM.

2.4/ Tham mưu, kiến nghị với Sở GD&ĐT

- Tổ chức trao đổi kinh nghiệm sinh hoạt chuyên môn trên mạng (TCM, cụm chuyên môn trường) cho các trường.

- Gắn kết việc thực hiện từng kế hoạch với xếp loại thi đua của cụm trường.

3/. Nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn:

3.1/ Thực trạng

-Từng năm học, nhà trường đều sinh hoạt, hướng dẫn cho cán bộ, GV lập kế hoạch thể hiện rõ thời gian, biện pháp tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn với nội dung phù hợp với yêu cầu của hoạt động chuyên môn, với khung thời gian quy định của Sở GD&ĐT.

-Từng tổ chuyên môn đều tổ chức đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo nội dung NCBH qua việc xây dựng dạy học theo hướng tích hợp liên môn, thực hiện chuyên đề và thể hiện bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên.

-Mỗi TCM trong trường đã thực hiện có hiệu quả của từng cuộc sinh hoạt và đảm bảo đúng quy định về thời gian theo quy chế chuyên môn mà Gv đã thống nhất xây dựng vào đầu năm học (2 tuần/lần sinh hoạt/2 giờ).

-Tuy nhiên vấn đề sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn đạt hiệu quả qua việc dự giờ Gv giảng dạy còn phụ thuộc vào Gv và học sinh nên chất lượng đạt được chưa cao. Đây là vấn đề nan giải mà chuyên môn của từng trường phải suy nghĩ nhiều.

3.2/ Thuận lợi, khó khăn

3.2.1/ Thuận lợi:

+ TTCM xây dựng, tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn với nội dung phù hợp với nội dung sinh hoạt chuyên môn của nhà trường và thể hiện tính đặc thù của TCM, thể hiện được nội dung kế hoạch hoạt động trong năm học.

+ GV dự sinh hoạt chuyên môn nghiêm túc, đúng quy định, ghi chép đầy đủ.

+ Hầu hết giáo viên tham gia thảo luận tích cực, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm của bản thân giúp đồng nghiệp cùng tiến bộ, hoàn thành các sản phẩm theo yêu cầu của TCM.

3.2.2/ Khó khăn:

+ Trường chưa có máy vi tính dành riêng cho từng TCM sinh hoạt cùng thời gian.

+ Hầu hết GV không có lap-top nên việc triển khai các chuyên đề tập huấn (nhất là việc sử dụng các phần mềm hỗ trợ soạn giảng) chưa đạt hiệu quả cao (phòng máy của trường không đủ cho 97 cán bộ, GV dự).

3.3/ Nhu cầu phát triển

Phòng máy của nhà trường sau nhiều năm sử dụng (từ năm 2007) nên có nhiều máy hư, hỏng, cấu hình thấp...không sử dụng được. Rất mong Sở GD&ĐT có hướng giúp đỡ để trang bị phòng máy tốt hơn nhằm hoạt động có hiệu quả hơn. (Nhu cầu cần 60 máy vi tính)

3.4/ Định hướng giải pháp

- Tổ chức tập huấn tới cán bộ, giáo viên và học sinh về mục đích, ý nghĩa của việc đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn và tham gia sử dụng mạng “Trường học Sở GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc tham gia diễn đàn “Trường học kết nối” phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của nhà trường.

- Phân công cán bộ, giáo viên phụ trách, đảm bảo theo dõi hoạt động.

- Đầu năm học 2016-2017, nhà trường sẽ thực hiện việc kiểm tra sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trên “Trường học kết nối”.

- Kiểm tra việc soạn, dạy chuyên đề cho HS (bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS học yếu kém), dạy chủ đề tự chọn trên “Trường học kết nối” theo bảng phân công chuyên môn.

- Cụm chuyên môn số 9 tổ chức sinh hoạt cụm, thống nhất nội dung sinh hoạt chuyên môn từng tháng, học kỳ ngay đầu năm học.

- Cấp kinh phí mua sắm máy vi tính...phục vụ giảng dạy.

Trên đây là báo cáo kết quả đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn và sử dụng mạng "Trường học kết nối" của trường THPT Buon Ma Thuật trong năm học từ năm 2014 đến nay.

Người báo cáo

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (báo cáo);

- Lưu (VT, TCM)